

**KẾ HOẠCH**  
**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN**  
**GIẢI ĐOẠN 2016- 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

Trường THCS Lê Quý Đôn đóng trên địa bàn phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Trường được thành lập năm 1994 với tên gọi là trường THPT Bán công Lê Quý Đôn. Đến năm 2006 trường đổi tên thành trường THCS Lê Quý Đôn. Trải qua 20 năm xây dựng và phát triển, trường THCS Lê Quý Đôn đã góp phần đáng kể trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương và đất nước. Nhà trường đang từng bước khẳng định sự trưởng thành và là địa chỉ tin cậy của cha, mẹ học sinh và toàn thể nhân dân phường Mỹ Phước.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2025 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THCS Lê Quý Đôn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển Giáo dục và đào tạo thị xã Bến Cát giai đoạn 2016-2020 nhằm phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

**I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Thông tư số 12/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo;

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

- Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

- Căn cứ thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và

quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

- Căn cứ thông tư số 47/2012/TT-BGDĐT ngày 07/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia.

## II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

### 1. Môi trường bên trong:

#### a. Điểm mạnh.

##### \* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CB, GV, NV: 78; Trong đó: CBQL: 03, GV: 62, NV: 13

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, trong đó có 89,3% đạt trình độ trên chuẩn

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

##### \* Chất lượng học sinh:

##### + Học lực

Năm học	TS HS	Giỏi		Khá		T.bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2014- 2015	1415	181	12.8	429	30.3	752	53.1	52	3.6
2015-2016	1244	148	11.9	403	32.4	664	53.4	29	2.34
2016-2017	1352	246	18.2	507	37.5	556	41.1	42	3.2

##### + Hạnh kiểm

Năm học	TS HS	Tốt		Khá		T.bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2014- 2015	1415	1200	84.8	209	14.8	6	0.42	00	
2015-2016	1244	1011	81.3	227	18.3	6	0.6	00	
2016-2017	1352	1207	89.3	143	10.6	2	0.15	00	

##### \* Về cơ sở vật chất:

- Phòng học: 19 phòng.

- Phòng bộ môn: 03 phòng (Tin học: 01, Lab: 01, thiết bị giáo dục: 01)

- Phòng Thư viện: 50m<sup>2</sup>

- Phòng Y tế: 01

- Phòng Đoàn, Đội, giám thị: 01

- Các phòng chức năng gồm phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, kế toán tương đối đảm bảo một phần đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại

**\*Thành tích:**

- Danh hiệu thi đua:

Năm học 2014 - 2015, 2015 – 2016: Trường tiên tiến;

**b. Điểm hạn chế.**

**- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:**

+ Chưa được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên, nhân viên

+ Điều kiện về nguồn lực tương đối đảm bảo cho mọi hoạt động.

+ Đánh giá xếp loại chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên...

**- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

+ Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Nhân tố điển hình ít. Lực lượng giáo viên trẻ được bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, chưa bộc lộ rõ khả năng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

+ Một số giáo viên tuổi cao khả năng trình độ công nghệ thông tin hạn chế.

+ Cơ cấu đội ngũ đủ về số lượng, chưa đảm bảo về cơ cấu.

+ Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những giáo viên tuổi cao. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại. Việc tự học tự bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế, chưa thật tự giác, do đó hiệu quả chưa cao.

**- Chất lượng học sinh:** Chưa thật đồng đều; tỷ lệ học sinh đạt lực học giỏi thấp. Thành tích học sinh giỏi chưa ổn định; Kết quả trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập còn thấp.

**- Cơ sở vật chất:**

Cơ sở vật chất tương đối đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới.

**2. Môi trường bên ngoài:**

Trường THCS Lê Quý Đôn thuộc phường Mỹ Phước là địa phương có truyền thống yêu nước, anh hùng trong chiến đấu bảo vệ tổ quốc. Tuy nhiên Mỹ Phước là một phường vừa có nông nghiệp lẫn công nghiệp, nền kinh tế địa phương còn gặp nhiều khó khăn. Số dân nhập cư tăng hằng năm kéo theo tăng học sinh theo mỗi năm học. Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất

lượng giáo dục toàn diện của địa phương, tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng khoa học trong công tác quản lý giáo dục.

### **3. Thời cơ.**

- Được sự quan tâm của cấp ủy, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, đạt trình độ trên chuẩn cao (trên 70%)

- Diện tích của nhà trường đủ để phát triển cơ sở hạ tầng trường học trong giai đoạn mới.

- Được Phòng GDĐT Bến Cát quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, đồng viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

### **4. Thách thức.**

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các nhà trường cùng cấp học trong địa bàn thị xã đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

- Số học sinh vào THCS trong những năm tới tăng một cách đột biến (dự kiến đến năm học 2019- 2020 có 45 lớp với hơn 1800 học sinh) đòi hỏi nhà trường phải bổ sung cơ sở vật chất, lớp học.

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục nhà trường.

- Mỹ Phước là địa phương phát triển nhanh và mạnh về công nghiệp, nơi thu hút nhiều dân nhập cư đến sinh sống và làm việc đây cũng là một trong những nguyên nhân gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động của nhà trường.

### **5. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

- Đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục THCS. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ Tâm và Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục...

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

- Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện: Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh...

### III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN, TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

#### 1. Quy mô số lớp, số học sinh.

*Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025 (Số HS mỗi lớp từ 40- 45 HS)*

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
<b>2015-2016</b>	10	415	8	294	7	262	7	273	<b>32</b>	<b>1244</b>
<b>2016-2017</b>	10	412	9	400	8	294	7	246	<b>34</b>	<b>2352</b>
<b>2017-2018</b>	10	426	8	375	9	395	7	273	<b>34</b>	<b>1469</b>
<b>2018-2019</b>	10	497	10	422	8	352	9	367	<b>37</b>	<b>1638</b>
<b>2019-2020</b>	11	490	11	420	6	217	6	253	<b>34</b>	<b>1380</b>
<b>2020-2021</b>	11	495	11	485	10	450	7	250	<b>39</b>	<b>1680</b>
<b>2021-2022</b>	12	540	11	490	10	450	9	425	<b>42</b>	<b>1905</b>
<b>2022-2023</b>	13	585	12	530	11	460	9	440	<b>45</b>	<b>2015</b>
<b>2023-2024</b>	13	580	11	560	12	520	10	450	<b>46</b>	<b>2110</b>
<b>2024-2025</b>	13	580	12	530	11	550	10	460	<b>46</b>	<b>2120</b>

#### 2. Tầm nhìn:

Phấn đấu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nâng cao vị thế của nhà trường lên tốp đầu của Giáo dục Bến Cát; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và xây dựng các điều kiện trường đạt đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2.

#### 3. Sứ mệnh:

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

#### **4. Các giá trị cốt lõi:**

- Tinh thần đoàn kết
- Khát vọng vươn lên
- Tính trung thực
- Tinh thần trách nhiệm
- Tính sáng tạo
- Lòng tự trọng
- Tình nhân ái
- Sự hợp tác

### **IV. CÁC NHÓM PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2016- 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

#### **1. Nhóm phát triển các hoạt động giáo dục**

##### **1.1. Phát triển giáo dục**

###### *1.1.1. Mục tiêu phát triển giáo dục*

Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, điều chỉnh nội dung dạy học linh hoạt theo đối tượng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát huy năng lực của học sinh.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Đối với việc dạy học ngoại ngữ: Tích cực chuẩn bị các điều kiện để tổ chức dạy theo chương trình đề án ngoại ngữ 2020 trong thời gian sớm.

Tiếp tục dạy học tích hợp giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, giáo dục thông qua di sản ...

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Từ năm 2016 đến năm 2020 có 99,9% học sinh học đúng độ tuổi ở các khối lớp, 99% -100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 100% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS. củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

###### *1.1.2. Phát triển chất lượng giáo dục*

Trong giai đoạn 2016- 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 phấn đấu chỉ tiêu các hoạt động cụ thể như sau:

- Tuyển sinh vào lớp 6: 100%.
- Tỷ lệ bỏ học trong năm và qua hè:  $\leq 0,3\%$ .
- Xếp loại hạnh kiểm, học lực:
  - + Hạnh kiểm khá tốt: 100% (trong đó loại Tốt: 80% trở lên).
  - + Học lực: Giỏi: từ 10% trở lên; Khá: từ 35% trở lên; Yếu:  $\leq 2\%$ .

- Số học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS: trên 98%.
- Thi vào lớp 10 THPT: lọt vào top 4 trường THCS có điểm tuyển sinh cao nhất toàn thị xã.
- Huy động 90% trở lên số học sinh tốt nghiệp THCS vào học trung học phổ thông, bổ túc THPT, học nghề.
- Tham gia dự thi và có HS đạt giải trong kỳ thi HSG Olympic cấp tỉnh, Văn giải thưởng Sao Khuê và Toán giải thưởng Lương Thế Vinh vòng thị xã.

### *1.1.3. Giải pháp thực hiện*

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.

## **1.2. Đảm bảo chất lượng**

### *1.2.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng*

- Đảm bảo tối đa về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên giảng dạy. sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, đảm bảo cơ cấu giáo viên, nhất là giáo viên ngoại ngữ.

- Đảm bảo đủ phòng học để học tổ chức tốt các hoạt động dạy thêm, dạy đội tuyển, phụ đạo học sinh yếu theo kế hoạch. Có đủ các phòng bộ môn, phòng chức năng và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác quản lý; ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm quản lý cán bộ giáo viên nhân viên.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí cán bộ giáo viên hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu.

### *1.2.2. Các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng*

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định; dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp, trong đó quan tâm đến hình thức tự bồi dưỡng ở nhà trường theo đơn vị tổ, tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn để đạt trình độ trên chuẩn, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự chuyên đề cụm, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt...

- Đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường và có tay nghề còn yếu. Phần đầu 80% giáo viên đạt chuyên môn loại tốt, 20% giáo viên đạt loại khá và không có giáo viên đạt yêu cầu.

- Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tăng cường phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục đạo đức cho học sinh trong tất cả các môn học.

### *1.2.3. Các hoạt động đảm bảo chất lượng*

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện mục tiêu Phổ cập giáo dục THCS

- Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền với các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng về công tác giáo dục học sinh.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp hiệu quả.

### *1.2.4. Hoạt động tự đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng*

- Việc tự đánh giá chất lượng trường học thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Công tác tự đánh giá của nhà trường cần thực hiện đầy đủ theo quy trình và tự đánh giá đúng 5 tiêu chuẩn, 36 tiêu chí, 108 chỉ số theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

## **2. Nhóm phát triển đội ngũ**

### **2.1. Mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức**

Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có



phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hàng năm đều được xếp loại Xuất sắc.

- Đối với Giáo viên: 100% trình độ đào tạo đại học, 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 60% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 25% giáo viên được xếp loại xuất sắc; 100% giáo viên đều xếp loại Khá, Tốt về chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại Trung bình; 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi thị xã trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên.

## 2.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức

*Nhu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên từ 2016 đến 2020*

Năm học	Số lớp	TS CB, GV, NV	CB QL	GV					NV			
				Các môn VH	AN	MT	TD	Tin	KT	VT	TV	YT
2016-2017	34	69	03	50	02	02	06	03	01	01	01	
2017-2018	34	78	03	61	02	02	06	03	01	01	01	
2018-2019	37	78	03	61	02	02	06	03	01	01	01	01
2019-2020	34	78	03	61	02	02	06	03	01	01	01	
2020-2021	40	80	03	63	02	02	06	03	01	01	01	
2021-2022	40	80	03	63	02	02	06	03	01	01	01	
2022-2023	42	82	03	65	02	02	06	03	01	01	01	
2023-2024	42	85	03	65	02	02	06	03	01	01	01	
2024-2025	45	85	03	65	02	02	06	03	01	01	01	

## 2.3. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên về nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ dạy cho học sinh bằng những hiểu biết của mình mà còn dạy học sinh bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần phối hợp với Công đoàn xây dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Rà soát lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ ngoại ngữ, tin học tự học để nâng cao trình độ.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm... Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ CBGVNV trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Xây dựng bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

- Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

### **3. Nhóm phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật**

#### **3.1. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật**

- Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường.

- Đầu tư xây dựng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả.

#### **3.2. Nhu cầu về cơ sở vật chất**

*Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2016 đến 2020, định hướng năm 2025*

Nhà trường tham mưu với địa phương xây dựng giai đoạn 2 theo dự án năm 2018. Có hệ thống cơ sở vật chất gồm:

Hạng mục đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>Khối phòng học</b>	<b>Phòng</b>	33	72m <sup>2</sup> / phòng	
<b>Khối PHBM</b>				
- PHBM Vật lý	Phòng	2	72m <sup>2</sup> / phòng	
- PHBM Hóa học	Phòng	1	72m <sup>2</sup> / phòng	
- PHBM Sinh học	Phòng	2	72m <sup>2</sup> / phòng	
- PHBM Tin học	Phòng	2	72m <sup>2</sup> / phòng	
- PHBM Tiếng Anh	Phòng	2	72m <sup>2</sup> / phòng	
- PHBM Công nghệ	Phòng	1	72m <sup>2</sup> / phòng	
- PHBM Âm nhạc		1	72m <sup>2</sup> / phòng	
- Thư viện	Phòng	1	150 m <sup>2</sup>	
- Kho TBDH dùng chung		1	72m <sup>2</sup> / phòng	
- Phòng truyền thống	Phòng	1	72m <sup>2</sup> / phòng	
- Nhà đa năng	Nhà	1	500m <sup>2</sup>	
<b>Khối phòng hành chính quản trị</b>				
- Phòng họp	Phòng	1	90 m <sup>2</sup>	
- Phòng tổ chuyên môn	Phòng	3	38 m <sup>2</sup>	
- Phòng tổ hành chính	Phòng	1	38 m <sup>2</sup>	
- Phòng Y tế	Phòng	1	38 m <sup>2</sup>	
- Kho	Phòng	1	38 m <sup>2</sup>	
- Phòng bảo vệ	Phòng	1	25 m <sup>2</sup>	
<b>Sân chơi, hệ thống thoát nước</b>		1	2639 m <sup>2</sup>	
<b>Tổng cộng</b>				

**\* Mua sắm trang thiết bị dạy học giai đoạn 2016 đến 2020, định hướng 2025**

Tham mưu với lãnh đạo ngành để hàng năm được mua sắm bổ sung những thiết bị tối thiểu, tăng cường trang bị những thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu dạy và học trong điều kiện mới.

**3.3. Giải pháp phát triển cơ sở vật chất giai đoạn 2016- 2020, định hướng 2025**

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học cho học sinh học tập, vui chơi và đầy đủ phòng chức năng.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị dạy học từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ dạy học.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

## **4. Nhóm phát triển nguồn lực tài chính**

### **4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính**

- Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ học sinh.

- Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội.

### **4.2. Giải pháp thực hiện**

- Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định

- Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ thêm kinh phí trang bị thêm một số trang thiết bị, đồ dùng học tập, hỗ trợ cấp học bổng, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó.

## **5. Phát triển và quảng bá thương hiệu**

Triển khai có hiệu quả Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn ...

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức thực hiện**

#### **1.1. Phổ biến kế hoạch**

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Lê Quý Đôn giai đoạn 2016- 2020 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai kế hoạch chiến lược nhà trường tại bảng tin nhà trường.

- Công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên website nhà trường.

## **1.2. Xây dựng lộ trình**

### **\* Giai đoạn 2016-2017:**

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.
- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.
- Hoàn thành cơ bản xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư xây mới sân chơi, phòng học và lập quy hoạch nhà hiệu bộ, phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị
- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường, phấn đấu đạt và giữ vững chất lượng cấp độ 3.
- Giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia, tiến tới xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

### **\* Giai đoạn 2017-2020, định hướng 2025:**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.
- Tham mưu với địa phương trong việc xây dựng giai đoạn 2 dự kiến từ đầu năm 2018 để có đủ phòng học, PHBM và các phòng chức năng theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn quy định
- Tăng cường hoàn thiện các tiêu chí của trường đạt chuẩn Quốc gia và đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

## **1.3. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân**

- **Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- **Phó Hiệu trưởng:** theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

### **- Tổ trưởng chuyên môn:**

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện

- **Giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:**

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- **Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

+ Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

## **VI. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Thị ủy, UBND thị xã**

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường THCS Lê Quý Đôn giai đoạn 2 đã phê duyệt.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

### **2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

### **3. Đối với chính quyền địa phương**

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Lê Quý Đôn giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2025. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

#### **Nơi nhận:**

- PGD-ĐT Bến Cát: (để phê duyệt);
- ĐU- HĐND-UBND phường (để b/c);
- Các tổ CM (để chỉ đạo);
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phan Thành Hữu**

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO BẾN CÁT**